

Số:150/BC-UBND

Duy Phước, ngày 21 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2023 Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2024

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Sản xuất nông nghiệp:

1.1. Trồng trọt:

Với sự chủ động triển khai và chỉ đạo, điều hành thực hiện kịp thời các chủ trương, giải pháp nền kinh tế - xã hội của xã trong năm 2023 đạt kết quả khá toàn diện Tổng diện tích gieo trồng 1.463ha/1380 ha đạt 106,01%, tăng 50,8 ha so với cùng kì. Tổng sản lượng lương thực có hạt 8065 tấn/6.500 tấn, đạt 124,07% KH. Trong đó cây lúa 491,1ha, năng suất bình quân 75,75 tạ/ha, tăng 5,75 tạ/ha so với vụ Đông Xuân 2021-2022; vụ Hè Thu 490,7 ha, năng suất đạt 66 tạ/ha, tăng 15 tạ/ha so với cùng kì. Năng suất lúa bình quân hai vụ đạt 70,8 tạ/ha; các loại cây trồng khác cho năng suất khá. Ban hành phương án tưới, tiêu và phòng, chống hạn, mặn năm 2023 và những năm đến. Thường xuyên giao ban khuyến nông định kỳ, kịp thời chỉ đạo công tác nước tưới, diệt chuột, diệt ốc bươu vàng, phòng trừ sâu bệnh.

1.2. Về chăn nuôi:

Tập trung chỉ đạo kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, tổ chức phun 05 đợt hóa chất khử trùng tiêu độc (KTTĐ) trên địa bàn toàn xã. Tổng đàn gia súc đến tháng 10/2023 có 2.120 con, trong đó trâu: 80; bò: 1380 và lợn: 660 con, lợn nái chiếm 52%. Tổng đàn gia cầm: 38.400 con, trong đó: gà 33.700 con; vịt, ngan, ngỗng: 4.700 con. Có 27 hộ với 28 nhà nuôi chim yến trên địa bàn xã, dự kiến sản lượng yến ước đạt 40 kg, ước thu từ nuôi và bán tổ yến đạt 1,2 tỷ đồng.

Triển khai tiêm phòng cho đàn gia súc – gia cầm bình quân 2 vụ trên đàn trâu, đàn bò đạt 71.26% tổng đàn; trên đàn heo đạt 82.76 % tổng đàn. Kết quả công tác tiêm phòng VDNC trên đàn trâu bò 03 đợt đạt 885 con. Triển khai tiêm phòng bệnh dại chó mèo đạt 97,7% tổng đàn.

1.3. Kinh tế tập thể:

HTX nông nghiệp Duy Phước phối hợp với UBND ban hành phương án tưới, tiêu năm 2023 và những năm đến. Linh hoạt trong điều hành nước tưới, cơ bản đảm bảo nước tưới trong gieo sạ và sản xuất. Tổ chức liên doanh sản xuất với khoảng 190 ha lúa nếp giống, lúa thương phẩm. Trong đó, Hợp tác xã thực hiện 50 ha.

Tổng giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp trong năm 2023 (theo giá cố định 2010) ước đạt 67,04 tỷ đồng, đạt 100,43% so với NQ (66,75 tỷ đồng), tăng 8,97 % so với cùng kỳ.

1.4. Công tác PCTT – TKCN:

Kiện toàn BCH PCTT – TKCN xã, Đội xung kích PCTT – TKCN xã; triển khai xây dựng kế hoạch, phương án PCTT – TKCN năm 2023. Tổ chức kiểm tra công tác PCTT –

TKCN tại các cơ quan, trường, trạm, HTX và các 8 thôn. Ban hành phương án PCTT – TKCN xã năm 2023. Tập trung thực hiện hiệu quả công tác PCTT – TKCN và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

2. Sản xuất Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp, xây dựng và Thương mại dịch vụ

Giá trị sản xuất từ công nghiệp, TTCN và xây dựng đạt 519,15/512,21 tỷ đồng, đạt 101,35% so với Nghị quyết, tăng 15,43% so với cùng kỳ 2022, chiếm tỷ trọng 50,49%.

Thương mại dịch vụ tiếp tục phát triển và ổn định, duy trì hoạt động kinh doanh, buôn bán, doanh thu của các dịch vụ nông nghiệp như làm đất, thu hoạch tiếp tục được duy trì... Tổng giá trị TMDV đạt 442,06/433,13 tỷ đồng, đạt 102,06% so với Nghị quyết, tăng 19,87 % so với cùng kỳ năm 2022, chiếm tỷ trọng 42,99%. Tổng giá trị các ngành ước đạt 1.028,25 tỷ đồng/ 1.012,09 tỷ đồng, đạt 101,59% so với Nghị quyết, tăng 16,84%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2023 đạt 57,9/56,5 trđ/người/năm, đạt vượt 5,66% so với Nghị quyết, tăng 19,16% so với cùng kỳ.

3. Công tác quản lý thu, chi ngân sách

- Ước thu ngân sách xã trong năm đạt 18.724.205.000/7.530.000.000 đồng đạt 248,66% DT thu cả năm

- Bình quân thu 100% và các khoản thu phân chia theo tỷ lệ đạt 1.109.885.000 đồng /982.000.000 đồng đạt 113,02% (tăng thu 13,02%), thấp hơn 3,98% so với chỉ tiêu Nghị quyết

- Ước thu các quỹ năm 2023 là 230.640.000/225.253.000 đồng đạt 102,39%

- Ước chi năm 2023: 17.342.300.000 /7.303.000.000 đồng bằng 237,45% DT chi cả năm, so với năm 2022 bằng 96,88%

Công tác thanh quyết toán, điều chỉnh nguồn kinh phí, xử lý ngân sách đảm bảo theo dự toán. Hoàn thành giải ngân các nguồn vốn đã bố trí trong dự toán. Hoàn thành công tác lập bộ thu, triển khai thu các quỹ, các khoản ngay từ đầu năm. Lập dự toán thu chi ngân sách, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024, báo cáo phục vụ kỳ họp HĐND xã, phân bổ dự toán ngân sách năm 2024. Tổng kết công tác thu năm 2023, triển khai nhiệm vụ thu năm 2024.

4. Công tác Địa chính – Xây dựng, TNMT và xây dựng Nông thôn mới

4.1 Địa chính:

- Tiếp nhận và giải quyết 08 đơn kiến nghị của công dân liên quan đến đất đai, môi trường, giao thông. Giải quyết hồ sơ đất đai theo thủ tục hành chính cho công dân. Triển khai lấy ý kiến nhân dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi). Phối hợp với đơn vị tư vấn điều chỉnh, bổ sung giá đất thời kỳ 2021 - 2024. Phối hợp với các ngành của UBND huyện thẩm định bản đồ trích đo tại khu sân phơi lò sấy HTX Duy Phước, Ra quân lập lại trật tự hành lang an toàn giao thông tại tuyến T1, giải quyết các ý kiến của cư tri thôn Câu Lâu, xử lý vi phạm xây dựng coi nới mộ phái 3 tộc Lê Văn tại nghĩa địa Nghĩa Trùng và đến nay đã khắc phục xong trả lại mặt bằng cho nhà nước quản lý. Bàn giao mốc giải phóng mặt bằng khu dân cư Duy Phước giai đoạn 1, phối hợp với công ty đo đạc Linh sơn - Chi nhánh Quảng Nam rà soát, đo đạc lại đất nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng để tiến hành bước thu hồi đất, đến nay công ty đã đo đạc xong và đang trình bản đồ lên cấp trên phê duyệt. Tập trung trao giấy chứng nhận QSD đất sản xuất nông nghiệp còn lại trên địa bàn 7 thôn. Phối hợp với Ban quản lý dự án thực hiện công

tác đo đạc đất Trụ sở HTX để thu hồi đất mở rộng trường Tiểu học số 1 Duy Phước và xây dựng trụ sở công an.

4.2. Công tác Môi trường:

Triển khai thu gom rác thải sinh hoạt tục tiếp trong các hộ nhân dân bắt đầu từ ngày 01/09/2023 đến nay cơ bản đi vào hoạt động tốt. Thu gom rác thải ngoài đồng ruộng đợt 1/2023 với 206 kg và đợt 2/2023 với 152 kg.

4.3. Xây dựng cơ bản – Xây dựng Nông thôn mới

Tổng số công trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản, NTM trên địa bàn xã 23 công trình, với tổng nguồn vốn đầu tư 24.612 triệu đồng, đến nay 15 công trình đã xây dựng hoàn thành, 04 công trình đang tiếp tục thi công và 04 công trình chưa khởi công (Di dời trụ diện do mở đường giao thông; Cải tạo chỉnh trang đồng ruộng Rộc Hoanh và Cồn Bè; Xây dựng sân phơi nhà kho HTX; Trụ sở công an xã). UBND xã làm chủ đầu tư 13 công trình, với tổng vốn đầu tư xây dựng 10.574 triệu đồng. Tình hình nợ khối lượng công trình trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2023: 1.230 triệu đồng. Kết quả giải ngân nguồn vốn NTM từ nguồn vốn ĐTPT đạt tỷ lệ 100%, Vốn SN: 86,09%.

Ban chỉ đạo NTM xã đã tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá kết quả 3 năm (2021-2023) thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đến năm 2025. Triển khai hoàn thành khối lượng các dự án, mô hình thuộc nguồn vốn NTM như: Cứng hóa đường GTND; Nâng cấp chợ Vườn Khóa; Nâng cấp CSVC các trường mẫu giáo, tiểu học, THCS; Hỗ trợ duy trì Bộ tiêu chí thôn NTM kiểu mẫu, nâng cấp CSVC NVH thôn Câu Lâu Tây; Mua sắm và lắp đặt thiết bị CNTT để xây dựng mô hình xã NTM trong lĩnh vực NTTT tại xã Duy Phước; Mô hình điển hình camera an ninh trong xây dựng nông thôn mới; Mô hình thôn NTM thông minh tại thôn Hà Nhuận; Trồng cây xanh, cây bóng mát; Tiếp tục triển khai các hạng mục thôn NTM kiểu mẫu tại thôn Mỹ Phước và thôn Triều Châu,.... Tập trung hoàn chỉnh thủ tục đầu tư để thi công Di dời trụ diện do mở đường giao thông năm 2023. Thôn Câu Lâu Đông tham gia cuộc thi “Trường – đường đẹp” và “Cơ sở vật chất văn hóa đẹp, hoạt động hiệu quả” do tỉnh tổ chức và đạt giải nhì về nội dung “Tuyến đường đẹp”. Mục tiêu đến cuối năm 2023, xã Duy Phước tiếp tục duy trì đạt chuẩn 19/19 tiêu chí NTM, 16/19 tiêu chí NTM nâng cao, thôn Mỹ Phước và thôn Triều Châu hoàn thành 10 tiêu chí Thôn NTM kiểu mẫu trình huyện thẩm định, công nhận.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA – XÃ HỘI

1. Giáo dục

Các trường tổ chức lập kế hoạch chiến lược xây dựng phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2030; triển khai kế hoạch thực hiện các tiêu chí trường học hạnh phúc. Tổng số học sinh năm học 2022-2023 THCS có 704 HS, tăng 2 HS so năm học trước; Trường Tiểu học Số 1 có 403 tăng 5 HS so năm học trước; Trường Tiểu học Số 2 có 450 HS, tăng 30 HS so năm học trước. Số trẻ trong Trường Mẫu giáo 376 trẻ, tăng 39 trẻ so năm học trước, trường Mẫu giáo Trảng Non 150 cháu. Giảm 68 cháu so với năm học trước. Phân luồng sau tốt nghiệp THCS có 40/42 tiếp tục học nghề.

Trường THCS Kim Đồng và trường Mẫu giáo Duy Phước được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Nâng tổng số

trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 lên $\frac{3}{4}$ trường, vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Kết quả đánh giá công tác giáo dục năm 2023 dẫn đầu toàn huyện.

Hoạt động của 11 nhà trẻ, nhóm trẻ tư thục cũng đã đi vào nề nếp và thực hiện đảm bảo an toàn cho trẻ. Hiệu trưởng trường Mẫu giáo đã tham mưu UBND tổ chức kiểm tra các nhóm trẻ, có 6/11 nhóm đủ điều kiện công nhận lại, 05 nhóm chuyển sang hoạt động theo nhóm trẻ gia đình.

2. Công tác Y tế - Dân số/KKHGD

Các chương trình Y tế quốc gia được thực hiện hiệu quả, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng 2,31%, giảm 0,2% so với cùng kỳ. Tỷ lệ suy dưỡng thấp còi 3,30%, giảm 0,25% so với cùng kỳ. Tỷ lệ trẻ em tiêm chủng mở rộng đạt 98,4%. Số lượt khám chữa bệnh ban đầu 12.645 lượt, tăng 125 lượt so năm 2022. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT 14.236/14.450, đạt 98,52% so với NQ, tăng 0,29% so với cùng kỳ. Tỷ lệ thực hiện các BPTT 104,72% so kế hoạch.

Thực hiện đảm bảo công tác dân số - phát triển. Đến nay tỉ lệ thực hiện các BPTT 104,72% so kế hoạch. Tổng số sinh 183 trẻ, trong đó sinh 3+ là 13 trẻ, chiếm tỉ lệ 7,1%, giảm 0,95% so cùng kỳ.

Tập trung triển khai nâng tỷ lệ người dân có sổ khám chữa bệnh điện tử lên trên 70% để đạt tiêu chí 14.4 về y tế trong xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.

3. Văn hóa thông tin và Trạm truyền thanh

Tổ chức tuyên truyền các ngày lễ lớn trong năm, trang trí phục vụ các ban ngành tổ chức hoạt động. Tham gia giải Cờ tướng, giải bóng chuyền nữ, giải bóng đá nam huyện Duy Xuyên năm 2023. Tổ chức giải bóng đá thanh niên tranh “Cúp Gia Bảo” năm 2023, tổ chức phát động tháng thể thao hưởng ứng ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2023. Tổ chức giải Cờ tướng xã năm 2023.

- Tổ chức hội nghị tổng kết phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2022, đăng ký xây dựng thôn văn hóa, cơ quan văn hóa năm 2023, thôn văn hóa 3 năm liền.

Làm mới 20 tấm pano dọc tuyến đường 21 phục vụ công tác thi khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu Câu Lâu Đông. Triển khai thêm 01 tuyến đường cờ dọc Quốc lộ 14H đoạn từ trạm y tế xã đi Triều Châu.

4. Lao động - Thương binh & Xã hội

Tổng số lao động trong độ tuổi là 7836 LĐ, trong đó LĐNN chiếm tỉ lệ 17,64 %, giảm 0,07 % so với năm 2022. LĐCN-XD chiếm tỉ lệ 40,38 %, tăng 0,03 % so với năm 2022; LĐTM-DV chiếm 41,98 %, tăng 0,04 % so với năm 2022. Tổng số lao động có việc mới 204/200 LĐ, đạt 102 % so Nghị quyết. Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 85,36 %, tăng 1,44 % so cùng kỳ, đạt 101,62 % so Nghị quyết. Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên: 95,04%, tăng 0,16 % so cùng kỳ, đạt 100,02 % so Nghị quyết.

Xác lập danh sách đề nghị nâng mức cho 1.121 đối tượng BTXH hưởng trợ cấp từ 270.000 lên 360.000 đồng/tháng.

Triển khai làm sạch đẹp và tổ chức Lễ viếng NTLS xã và Khu tưởng niệm chiến thắng Cồn Sốc vào sáng mừng 1 tết Nguyên đán, Tổ chức thăm viếng gia đình có công cách mạng tiêu biểu trong dịp tết. Rà soát cấp quà tết cho Người có công, Khảo sát hộ nhân dân có khả năng thiếu đói trong dịp tết Nguyên Đán năm 2023. Tổ chức cấp 8.430 kg gạo cho các hộ nghèo, cận nghèo và khó khăn.

Giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho hộ nghèo, triển khai đăng ký thoát cận nghèo bền vững năm 2023, có 03 hộ nghèo thoát nghèo. Qua rà soát giảm 7 hộ, đến nay

hộ nghèo còn 107 hộ nghèo thuộc đối tượng BTXH và bất khả kháng, chiếm tỉ lệ 2,81%, giảm 0,18% so cùng kỳ. Hộ cận nghèo giảm 3 hộ còn 81 hộ, chiếm tỉ lệ 2,13%, giảm 0,02% so cùng kỳ.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở hộ vay vốn trả lãi, nợ đúng kỳ hạn, kiểm tra đối chiếu dư nợ từng tháng, quý để nắm tình hình vay vốn trong Nhân dân. Đến nay có 933 hộ được vay, tăng 44 hộ so cùng kỳ. Tổng số dư nợ 38,909 tỉ đồng, tăng 2,409 tỷ đồng so với cùng kỳ.

Xác định mức độ khuyết tật cho 74 người, cắt giảm 71 người và lập hồ sơ giải quyết chế độ mai táng phí cho 36 đối tượng bảo trợ xã hội.

Hoàn thành hồ sơ đăng ký xây dựng xã phù hợp với trẻ em năm 2023; xây dựng kế hoạch phát động tháng hành động trẻ em. Phối hợp tặng 32 suất quà cho trẻ.

5. Hoạt động của các tổ chức Hội

Công tác nhân đạo, từ thiện tiếp tục được phát huy, đã vận động tặng 1.616/850 suất quà "Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam". Tổ chức tốt công tác vận động tham gia hiến máu nhân đạo, kết quả đã vận động hiến được 134 đơn vị máu/ 128 chỉ tiêu huyện giao cả năm, đạt 104,7%.

Công tác khuyến học, khuyến tài được chú trọng, đã vận động trên 20 triệu đồng trao học bổng cho học sinh; Công tác chăm sóc người cao tuổi được quan tâm, duy trì và phát triển 07 câu lạc bộ dưỡng sinh; Công tác “đền ơn đáp nghĩa”, “nghĩa tình đồng đội” được các tổ chức hội và cộng đồng chăm lo chu đáo.

Hội Người cao tuổi hợp cùng Ngành LĐTBXH đề xác lập danh sách và tổ chức Lễ chúc thọ, mừng thọ cho các cụ theo quy định, đồng thời tổ chức kỷ niệm 82 năm Ngày truyền thống NCT và chúc thọ mừng thọ theo quy định cho 266 cụ. Duy trì hoạt động của CLB dưỡng sinh.

III. TRÊN LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG AN NINH

1. Lĩnh vực An ninh:

Trên lĩnh vực trật tự an toàn xã hội xảy ra 18 vụ, 30 đối tượng vi phạm, giảm 9 vụ, giảm 14 đối tượng, giảm 32,1% so với cùng kỳ năm 2022, không xảy ra trọng án; xử phạt hành chính 25 đối tượng với số tiền 36.300.000đ, tịch thu sung công quỹ nhà nước 890.000 đồng.

- Tổ chức tuần tra đêm. Tiếp nhận, giải quyết thủ tục đăng ký thường trú: 250 trường hợp, đăng ký tạm trú: 26 trường hợp; xác nhận cư trú, xóa thường trú (chết): 508 trường hợp; Tổ chức hướng dẫn cài đặt, kích hoạt ứng dụng VNeID đạt 5547/5050 tài khoản. Tổ chức kích **5102 tài khoản**, đạt **101,2%**. Tổ chức tuyên truyền kiến thức, kỹ năng PCCC và CNCH với cán bộ, nhân dân trên địa bàn 8 thôn với 23 lượt hơn 2000 người tham dự; xây dựng 7 mô hình “Điểm chữa cháy công cộng” 7/8 thôn trên địa bàn. Hiện nay 8/8 thôn đã triển khai lắp đặt với 72 mắt camera, xây dựng kế hoạch “Chuyên hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về trật tự, an toàn xã hội giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn xã Duy Phước năm 2023,

- Tổ chức Lễ kỉ niệm 78 năm ngày thành lập CAND và 18 năm Ngày Hội toàn dân bảo vệ ANTO, có khoảng 250 người tham dự.

2. Lĩnh vực Quốc phòng, Quân sự địa phương:

Thường xuyên duy trì công tác trực SSCĐ phối hợp với công an tuần tra, kiểm soát địa bàn nhằm giữ vững tình hình ANCT – TTATXH trên địa bàn. Tổ chức đăng ký NVQS lần đầu cho nam công dân sinh năm 2006, có 81/87 công dân lên trạm đăng ký

đạt tỷ lệ 93,1%. Công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ hoàn thành chỉ tiêu huyện giao 28/28 TN (QS: 25 TN; CA: 03 TN), tham mưu Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định xử phạt hành chính 04 trường hợp chống khám với số tiền 44 trđ nộp vào ngân sách huyện, tổ chức đón tiếp 20 đồng chí hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương. Tổ chức mở lớp bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho đối tượng 4 năm 2023 (28/28đ/c). Công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn được tổ chức thực hiện khá chặt chẽ, kịp thời kiện toàn, củng cố lực lượng xung kích, đảm bảo hoạt động làm nhiệm vụ khi có tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn. Tham gia Hội thi sáng kiến, cải tiến MHHC năm 2023 đạt giải nhất cấp huyện, cấp Tỉnh đạt giải khuyến khích. Tham gia huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho lực lượng dân quân năm thứ nhất 17/17 đ/c. Tham gia huấn luyện Thiết Quân luật phục vụ diễn tập (16/16 đ/c). Tham gia huấn luyện, diễn tập bắn đạn thật tại E885 (14/14đ/c). Đào tạo lớp SQDB tại trường Quân sự QK5 2/4đ/c, tham gia huấn luyện chuyên loại 01đ/c. Tham gia Hội thi “Xây dựng và quản lý trụ sở (phòng) làm việc Ban CHQS xã thống nhất, nền nếp, có cảnh quang môi trường xanh, sạch, đẹp.

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày thành lập QĐND Việt Nam (22/12/1944-22/12/2022) và 33 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân, giải quyết chế độ khen thưởng thành tích kháng chiến làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào và tuyến 1 biển giới phía Bắc, hải đảo xa (11 đối tượng); tổ chức triển khai xác lập hồ sơ theo Nghị định số 131 của Chính phủ đề nghị công nhận thương binh (07 trường hợp), tổ chức tổng kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ Quốc phòng năm 2023, triển khai giao chỉ tiêu nhiệm vụ QP,QSDP năm 2024,

IV. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ CƠ SỞ

1. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

Phối hợp với HĐND xã tổ chức các kỳ họp HĐND xã. Đội ngũ CBCC và người hoạt động không chuyên trách ở cơ quan không ngừng được nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBCC. Trong năm đã lập hồ sơ đề xét tuyển và hoàn tất các thủ tục chức danh không chuyên trách phụ trách lĩnh vực kế hoạch- giao thông- thủy lợi- nông, lâm, ngư, diêm nghiệp xã.

Tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của tập thể cán bộ công chức. Phối hợp BCH Công đoàn xã tổ chức Hội nghị CBCC năm 2022, phát động phong trào thi đua và đăng ký giao ước thi đua năm 2023, Công tác cải cách hành chính được tập trung thực hiện tốt, phát huy hiệu quả hoạt động tại bộ phận Một cửa, triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4. Tổ chức không dùng tiền mặt khi cá nhân, tổ chức đến giao dịch tại bộ phận giải quyết hành chính xã, tháng 7/2023, UBND xã tiếp nhận 01 nhân viên Buu điện thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến. Trong năm 2023, đã tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông là 3235 hồ sơ. Kết quả giải quyết: Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 3235 hồ sơ. Trong đó, giải quyết trả hồ sơ trước hạn và đúng hạn là 3228 hồ sơ, đạt 99,8%; 07 hồ sơ quá hạn; thu phí lệ phí, lệ phí 73.050.000 đồng. Công tác quản lý nhà nước về tôn giáo tiếp tục được thực hiện tốt và giải quyết các vấn đề liên quan tới tôn giáo theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

2. Công tác Phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiếp nhận giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Trong năm qua, tập thể UBND thường xuyên quan tâm đến công tác cán bộ; tăng cường việc kiểm tra chất lượng CBCC, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong tự phê bình và phê bình, trong rèn luyện đạo đức, lối sống, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Ngay từ đầu năm, từng thành viên UBND đều xây dựng bản cam kết tu dưỡng, đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và tổ chức thực hiện nghiêm túc, 100% thành viên UBND và CBCC cơ quan tham gia học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng do Huyện ủy và Đảng ủy xã triển khai, sau học tập có báo cáo thu hoạch đầy đủ. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của ủy ban nhân dân đề ra. Đã ban hành quy chế công tác thi đua khen thưởng sửa đổi, củng cố Hội đồng TĐKT xã đảm bảo số lượng, thành phần theo quy định. Công tác tiếp dân, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được duy trì thường xuyên, giải quyết kịp thời đúng quy định, không để xảy ra tình trạng tồn đọng kéo dài.

3. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Thực hiện tốt công tác phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Công tác phối hợp được duy trì hiệu quả, huy động được sức mạnh đông đảo quần chúng nhân dân tham gia các phong trào của địa phương. Các khối, ban ngành tổ chức tốt nội dung sơ kết thực hiện nhiệm vụ theo quý, 6 tháng, 9 tháng, bám vào chỉ tiêu nghị quyết để đề ra các giải pháp sát đúng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đề ra trong năm 2023.

V. NHẬN XÉT CHUNG:

Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội trong năm 2023 đã có những bước phát triển. Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp có sự phát triển tốt, vụ Đông Xuân và Hè Thu tiếp tục được mùa. Thu ngân sách mặc dù khó khăn nhưng cơ bản đạt kế hoạch, đáp ứng được các nhiệm vụ chi ngân sách, thanh toán quyết toán kịp thời giải ngân các nguồn bổ sung mục tiêu ngoài dự toán đảm bảo các nhiệm vụ chính trị của địa phương; các hoạt động trên lĩnh vực Văn hóa xã hội được duy trì thường xuyên, công tác y tế, công tác tuyên truyền cổ động trực quan được chú trọng, công tác chăm lo gia đình chính sách, người nghèo, đối tượng BTXH được quan tâm. Hoạt động của một số Hội đặc thù được duy trì thường xuyên và hiệu quả. An ninh quốc phòng được giữ vững. Bên cạnh đó trong quá trình chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện vẫn còn những tồn tại, hạn chế sau:

Trên lĩnh vực kinh tế: Công tác điều hành thu hoạch đôi lúc còn bị động, lúng túng; Việc điều hành khâu làm đất chưa đồng bộ ở các thôn. Công tác tưới, tiêu có lúc vẫn chưa kịp thời. Vẫn còn tình trạng phun thuốc cỏ cháy gây ô nhiễm môi trường.

Công tác triển khai tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm tuy có nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa đạt tỷ lệ để khống chế dịch bệnh, đặc biệt là đội 21, thôn Câu Lâu Tây tỷ lệ tiêm phòng quá thấp dẫn đến phát sinh dịch bệnh Lở mồm long móng. Mặc dù đã mời làm việc quán triệt việc chăn nuôi yếm trong khu dân cư, tuy nhiên còn rất nhiều nhà yếm chưa tuân thủ các quy định về chăn nuôi yếm, gây ô nhiễm tiếng ồn.

- Việc thu phí môi trường trong nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Việc thu gom rác trực tiếp không qua bể trung chuyển nhưng hiện nay Công ty môi trường đô thị Quảng Nam vẫn còn trung dụng các bể Mỹ Phước, Hà Nhuận, Lang Châu Bắc, Hoà Bình để tập kết rác do không trung chuyển kịp trong ngày. Tình trạng lấn chiếm đất đôi lúc vẫn còn diễn ra trên địa bàn xã. Trong đó vụ việc ông Trần Văn Minh cần phải xác định lại ranh giới 364 giữa 2 xã Duy Phước và Cẩm Kim mới có cơ sở giải quyết.

Một số công trình đầu tư xây dựng còn chậm tiến độ, chưa hoàn thành do ảnh hưởng của thời tiết, vật liệu cát, đá, đất đắp khan hiếm. Vốn ngân sách huyện, xã đối ứng cho các công trình chưa đảm bảo, hồ sơ thủ tục đầu tư tốn nhiều thời gian, năng lực một số nhà thầu còn hạn chế. Chậm thực hiện khai thác quỹ đất tại Khu đất thôn Hà Nhuận. Việc huy động các nguồn lực trong nhân dân còn gặp khó khăn do lao động việc làm chưa ổn định, thu nhập của người dân chưa đồng đều. Một số người dân còn trông chờ vào sự đầu tư của nhà nước, chưa phát huy cao tinh thần tự giác, trách nhiệm trong xây dựng nông thôn mới.

Trên lĩnh vực Văn hóa – xã hội: Công tác chuyển đổi số có thời điểm chưa được tập trung. Xếp loại cuối năm đối với ngành VH TT và ngành LĐ-TBXH còn ở vị trí thấp.

Trên lĩnh vực An ninh Quốc phòng: Việc triển khai thực hiện các văn bản, hướng dẫn của cấp trên về chủ trương, chính sách trong công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số phục vụ chuyển đổi số quốc gia giữa ngành, các đoàn thể xã hội xã, các đơn vị thôn triển khai chưa hiệu quả, chưa thực sự quyết liệt làm ảnh hưởng đến việc chung của địa phương.

- Công tác trực SSCĐ có thời điểm chưa nghiêm; Hồ sơ xây dựng lực lượng Dân quân không đầy đủ, chưa đúng hướng dẫn, Đăng ký, quản lý QNDB chưa chặt chẽ

Phần thứ hai:

ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I. MỤC TIÊU VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 – 2025, Nghị quyết HĐND xã nhiệm kỳ 2021-2026, với mục tiêu tập trung chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo định hướng Dịch vụ - Công nghiệp, nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất Nông nghiệp. Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập và đời sống nhân dân, xây dựng xã “Nông thôn mới kiểu mẫu”; giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, quyết tâm xây dựng xã Duy Phước phát triển theo hướng hiện đại và bền vững. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, quản lý quy hoạch nông thôn mới và trật tự xây dựng. Tập trung các giải pháp đảm bảo môi trường, thu gom rác thải, tăng cường công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh, các giải pháp đột phá ngành nông nghiệp của địa phương. Duy trì hiệu quả cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý điều hành của UBND và vai trò tham mưu đề xuất của các ngành. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Đảm bảo tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, hoàn thành tốt các chỉ tiêu công tác quốc phòng và quân sự địa phương. Phối hợp tốt với Mặt trận tổ quốc trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, nhân dân tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra.

2. Các chỉ tiêu phát triển chủ yếu:2024

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch
1.	Tổng diện tích gieo trồng:	1380 ha
	Tổng sản lượng lương thực có hạt:	Trên 6.500 tấn
2.	Giá trị sản xuất các ngành (theo giá cố định 2010) tăng bình quân	Tăng 11,92%
	Giá trị sản xuất công nghiệp, TTCN và xây dựng tăng	10 %
	Giá trị sản xuất ngành TMDV tăng	15,5 %

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch
	Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp tăng	3,1 %
3.	Thu nhập bình quân đầu người (Triệu đồng)	63,8 trđ/người/năm
4.	Tăng thu ngân sách trên địa bàn	15 %
	Thu các quỹ đạt trên	98 %
5.	TS lao động có việc làm mới	200
6.	Tỉ lệ lao động qua đào tạo	95,4
7.	Tỉ lệ lao động có việc làm thường xuyên	Trên 95
8	Tỉ lệ hộ nghèo	Dưới 2,8
9	Tỉ lệ hộ cận nghèo	Dưới 2,1
10	Tỉ lệ trẻ em SDD thấp còi	Dưới 3,1
11	Tỉ lệ sinh 3+	12
12	Tỉ lệ người đã tham gia BHYT	98,6
13	Tỉ lệ thôn đạt thôn văn hóa	75
15	Tỷ lệ cơ quan văn hóa	100
16	Hoàn thành chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ	100%
17	Duy trì xã đạt nông thôn mới nâng cao	Đạt
18	Xây dựng Thôn Nông thôn mới kiểu mẫu	Phấn đấu đạt 2 thôn

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Phát triển về Công nghiệp – Ngành nghề TTCN và TMDV, kinh tế HTX, Tổ hợp tác

Tiếp tục tạo điều kiện phát triển các hoạt động công nghiệp, TTCN trên địa bàn, phối hợp với UBND huyện trong việc khảo sát, đề xuất giải quyết các trường hợp đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch vào địa bàn; tạo điều kiện và kêu gọi đầu tư, phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ trên địa bàn xã. Tiếp tục định hướng phát triển thương mại dịch vụ tại khu trung tâm UBND xã;

Tiếp tục phát huy vai trò của HTX Nông nghiệp trong dịch vụ thủy lợi, tưới tiêu và liên doanh liên kết trong sản xuất nông nghiệp, tiến đến mở rộng một số dịch vụ nông nghiệp khác phù hợp với năng lực của HTX và nhu cầu phát triển nông nghiệp của địa phương. Khảo sát nhu cầu thực tế để định hướng và vận động nhân sản xuất chuyên canh, liên doanh liên kết trong điều kiện chuyển dịch lao động nông nghiệp sang các ngành nghề khác hiện nay.

1.2. Nông nghiệp

Tiếp tục chỉ đạo tổ chức sản xuất mùa vụ theo kế hoạch; Chỉ đạo tu sửa, nạo vét kênh mương chủ động nguồn nước tưới phục vụ sản xuất. Thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh cây trồng, vật nuôi, phát hiện và dập tắt kịp thời các ổ dịch. Tăng cường kiểm soát giết mổ, kiểm dịch vận chuyển, kiểm tra vệ sinh thú y; cung ứng đầy đủ thuốc BVTV cho nông dân; Tăng cường công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Đẩy mạnh liên doanh liên kết với doanh nghiệp sản xuất lúa giống, lúa hàng hóa và các loại cây rau màu để tạo ra nhiều cánh đồng lúa giống kỹ thuật. Tiếp tục đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện cải tạo đồng ruộng gắn với đôn điền đổi thửa.. Chọn một số tập

thê, cá nhân có điều kiện để định hướng và vận động hình thành dịch vụ bảo vệ thực vật trọn gói; triển khai xây dựng các sản phẩm OCOP.

Tiếp tục quan tâm thực hiện công tác phòng chống thiên tai. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn giám sát, đôn đốc thực hiện các công trình kiên cố hóa kênh mương, cấp nước sinh hoạt, các công trình khắc phục thiên tai và các chương trình dự án đầu tư xây dựng cơ bản. Tiếp tục kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và các cơ sở thực hiện cam kết theo Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn

1.4. Công tác quản lý điều hành ngân sách

- Triển khai thu ngân sách theo các chỉ tiêu được giao, thu các quỹ, các khoản đóng góp và nghĩa vụ của hộ nhân dân năm 2024 ngay từ đầu năm. Triển khai thực hiện dự toán năm 2024, quyết toán ngân sách xã năm 2023. Hoàn thành giải ngân quyết toán các công trình xây dựng cơ bản, các nguồn vốn đầu tư, vốn sự nghiệp, vốn bổ sung từ các mục tiêu trong kế hoạch vốn giao trong năm.

1.5. Công tác Địa chính – Xây dựng – Tài nguyên môi trường và xây dựng nông thôn mới.

Tăng cường thực hiện công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường. Cùng cố Đội quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã, tăng cường công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, quản lý đầu tư xây dựng, thanh toán vốn đầu tư trên địa bàn, công trình đầu tư trên địa bàn. Có kế hoạch giải ngân, thanh toán nguồn vốn kịp thời. Tập trung đề xuất, phối hợp với các ngành chuyên môn cấp huyện thực hiện khai thác quỹ đất theo đúng quy định; Tập trung giải quyết các đơn thư liên quan đến tranh chấp đất đai, môi trường. Tăng cường thực hiện công tác thu phí môi trường, duy trì thực hiện thu gom rác thải trực tiếp trên địa bàn xã

2. Văn hóa – Xã hội

2.1. Giáo dục

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 12-CT/HU ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy Duy Xuyên về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo huyện giai đoạn 2016-2021 và định hướng đến năm 2025. Trường THCS Kim Đồng và Trường Mẫu giáo tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất sau đạt chuẩn. Trường TH Số 1 chuẩn bị điều kiện phục vụ thẩm định công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 2 sau 5 năm. Làm tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, giữ vững phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù mức độ 2, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Tiếp tục kêu gọi đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị cho các trường, tổ chức thanh lý điểm trường mẫu giáo tại đội 8 thôn Triều Châu.

Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa giáo dục, chú trọng mối quan hệ gia đình nhà trường và xã hội để giáo dục học sinh nhất là học sinh có biểu hiện hư hỏng, học sinh bỏ học, không để tình trạng bạo lực xảy ra với trẻ, đảm bảo an toàn trong học đường, quản lý tốt các nhóm trẻ gia đình và nhà trẻ và Trường Mầm Non tư thục trên địa bàn.

2.2. Công tác y tế

Chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh, hạn chế thấp nhất dịch bệnh lây lan trên địa bàn. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, vệ sinh phòng bệnh, tăng cường tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho nhân dân. Kiểm tra an toàn thực phẩm tại các điểm kinh doanh, buôn bán trên địa bàn xã. Tuyên truyền và triển khai các hoạt động truyền thông công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, duy trì mức giảm sinh hợp lý, nâng cao chất lượng dân số, giảm tỉ lệ sinh 3+ xuống dưới 12%. Tổ chức tốt các hoạt động tuyên

truyền nhân ngày dân số thế giới 11/7 và ngày dân số Việt Nam 26/12. Trạm y tế phấn đấu tiếp cận và thực hiện đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn sau năm 2024

2.3. Văn hóa thông tin và Trạm truyền thanh

Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, cổ động trực quan nhân dịp Lễ, Tết các sự kiện chính trị của đất nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương, khuyến khích các ngành, trường các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội, 8/8 thôn tổ chức được các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thông qua các loại hình Hội diễn, văn nghệ quần chúng, hội thi, các giải thi đấu và giao hữu thể thao để nâng cao về đời sống văn hóa, tinh thần trong khu dân cư. Tham gia đầy đủ và đạt kết quả cao tại huyện.

- Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tổ chức đăng ký, chấm điểm, bình xét gia đình văn hóa, thôn văn hóa đúng quy định, chú trọng công tác đăng ký tộc họ văn hóa, xây dựng thôn văn hóa, cơ quan đơn vị văn hóa; phấn đấu 6/8 thôn đạt thôn văn hóa. Quản lý và tổ chức các hoạt động trên lĩnh vực gia đình, tổ chức các hoạt động Nhân ngày gia đình Việt Nam 28/6. Bảo vệ, tu sửa công trình di tích lịch sử cách mạng Cồn Sóc, tiếp tục xây dựng các hạng mục tại bia tưởng niệm vụ thảm sát Mỹ Duân. Hoàn thành việc nâng cấp trang tin điện tử của xã. Thường xuyên củng cố, bổ sung các cụm loa, củng cố Ban biên tập, phát huy vai trò đội ngũ công tác viên trong việc viết tin, bài, xây dựng kế hoạch hoạt động và lịch phát sóng của Trạm, tăng thời lượng phát sóng để phục vụ các sự kiện chính trị, phòng tránh thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, xây dựng đội ngũ CTV để đưa trang thông tin điện tử vào hoạt động phong phú hấp dẫn người tham gia truy cập.

2.4. Lĩnh vực Lao động Thương binh xã hội

- Làm tốt công tác phối hợp trong đào tạo nghề, tư vấn tìm việc làm cho người lao động, điều tra số liệu lao động tại địa phương nhằm xây dựng kế hoạch đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho người lao động, tổ chức điều tra cung cầu lao động.

- Giải quyết tốt các chính sách cho người có công theo Pháp lệnh ưu đãi người có công. Vận động các cá nhân, các tổ chức và các tầng lớp Nhân dân làm tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”. Triển khai hỗ trợ cho hộ chính sách, con liệt sĩ và các hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở xuống cấp tu sửa, xây mới theo Nghị quyết 13/NQ-HĐND năm 2023 của HĐND tỉnh Quảng Nam. Phối hợp với chủ đầu tư tiến hành nâng cấp NTLS xã hoàn thành trong năm 2024.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp trên lĩnh vực giảm nghèo, giải quyết đầy đủ kịp thời chế độ cho hộ nghèo và hộ thoát nghèo bền vững, không để hộ tái nghèo, phối hợp cùng Mặt trận và các đoàn thể hỗ trợ xây dựng nhà đại đoàn kết, hỗ trợ sinh kế, hỗ trợ con em hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có điều kiện đến trường nhằm giúp hộ nghèo thoát nghèo bền vững, không để hộ nghèo phát sinh, điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo đúng theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ kịp thời các chế độ cho các đối tượng bảo trợ xã hội. Chuẩn bị đầy đủ các kế hoạch phòng tránh giảm nhẹ thiên tai; Tổ chức tuyên truyền các văn bản của nhà nước về phòng chống bạo lực gia đình, chăm sóc bảo vệ trẻ em. Tổ chức tốt tháng hành động vì trẻ em, tết Trung thu, thường xuyên tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, đối thoại để trẻ em được thể hiện quyền được hưởng thụ của mình nhất là trẻ em khuyết tật, trẻ em nghèo.

- Tổ chức tốt việc tuyên truyền về công tác phòng chống các tệ nạn xã hội, tuyên truyền phổ biến, giáo dục chính sách pháp luật, kiến thức về giới và bình đẳng giới, nâng cao năng lực thực hiện công tác bình đẳng giới, củng cố tăng cường hoạt động của Ban

Vì sự tiến bộ của phụ nữ nhằm tổ chức tốt hơn trên lĩnh vực bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình.

- Tiếp tục triển khai thực hiện dự án “Em tỏa sáng” do tổ chức CRS tài trợ năm 2 và năm 3.

2.5. Quản lý hội, quản lý nhà nước về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo

Đẩy mạnh các hoạt động nhân đạo, từ thiện, khuyến học khuyến tài, phát huy vai trò của BCH hội Người cao tuổi trong chăm sóc người cao tuổi, tăng cường công tác hoạt động của hội Từ yêu nước, Cựu thanh niên xung phong, làm tốt công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực hoạt động hội, tập trung củng cố tổ chức, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức mạnh mẽ các hoạt động cho hội viên tham gia. Tổ chức kỷ niệm các ngày thành lập hội một cách hợp lý, tiết kiệm và mang ý nghĩa thiết thực.

Làm tốt công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Thống kê, quản lý tốt các cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn.

2.6. Thực hiện các tiêu chí liên quan đến xây dựng NTM.

Tiếp tục đầu tư nâng cấp thiết chế văn hóa một số thôn để đảm bảo đủ chuẩn. Tập trung tổ chức thực hiện hoàn thành các tiêu chí Nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao trong đó chú trọng đến các chỉ tiêu như: Tỷ lệ học sinh sau khi tốt nghiệp THCS tiếp tục học phổ thông và các cơ sở dạy nghề phải đạt > 95% ; Tỷ lệ BHYT > 95% ; tỷ lệ nhân dân có sổ khám chữa bệnh điện tử trên 70%.

3. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh, Nội chính

Đẩy mạnh các biện pháp nắm chắc mọi diễn biến tình hình, tư tưởng, dư luận trong nhân dân có liên quan đến ANCT và TTATXH, tình hình hoạt động của đối tượng chính trị cũ, việt kiều về thăm thân, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, tộc họ, an ninh văn hoá, nông thôn, phát hiện và tham mưu giải quyết kịp thời tình hình phát sinh, không để trở thành điểm nóng, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ phòng, chống tội phạm, kiểm chế không để gia tăng các loại tội phạm đặc biệt nguy hiểm, ngăn ngừa, đấu tranh kịp thời với các loại tội phạm. Đấu tranh, xử lý nghiêm các loại tội phạm hoạt động theo băng ổ nhóm, hoạt động mang tính côn đồ, chống người thi hành công vụ, tội phạm ma túy, lừa đảo sử dụng công nghệ cao, tội phạm trộm cắp tài sản, đẩy mạnh thực hiện đề án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình về ANTT. Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm, cảm hóa giáo dục người phạm tội tại gia đình, cộng đồng dân cư.

Nâng cao năng lực lãnh chỉ đạo và điều hành về công tác quốc phòng địa phương, trong đó chú trọng xây dựng Ban Chỉ huy QS xã và đội ngũ cán bộ thôn đội vững mạnh, xây dựng lực lượng dân quân đủ về số lượng. Rà soát, thực hiện bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ Quốc phòng, Quân sự địa phương năm 2023. Thực hiện tốt quy chế phối hợp với công an xã trong giữ gìn TTATXH và thực hiện nhiệm vụ Quốc phòng, quân sự địa phương. Tiếp tục phối hợp với cơ quan cấp trên thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội. Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyển chọn, khám tuyển NVQS, thực hiện chỉ tiêu NVQS đạt 100% giao. Xử lý nghiêm các trường hợp thanh niên chống khám sức khỏe NVQS. Tăng cường thực hiện công tác trực sẵn sàng chiến đấu trong các ngày Lễ, Tết, sẵn sàng trực ứng cứu khi cần thiết.

4. Xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, Phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Tiếp tục thực hiện rà soát tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã và tuyển dụng công chức xã theo quyết định 29/2023-QĐ-UBND của UBND tỉnh. Duy trì nghiêm túc

quy chế hoạt động của UBND. Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng và đào tạo cán bộ, chú trọng công tác quản lý, đánh giá và sử dụng cán bộ, công chức và người lao động đảm bảo theo đúng các quy định của Đảng và nhà nước. Ban hành KH CCHC năm 2024 ngay từ đầu năm và rà soát bổ sung hệ thống văn bản chỉ đạo đảm bảo phục vụ công tác chỉ đạo của UBND, tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính quyền cơ sở. Phấn đấu đạt chất lượng cao trong xếp hạng theo bộ chỉ số CCHC. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý. Tập trung đẩy mạnh thực hiện một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tổ chức đảm bảo công tác tiếp dân và tiếp nhận hồ sơ công dân, phát huy hơn nữa vai trò của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tiếp nhận và giải quyết kịp thời đúng luật các đơn thư KN, TC kiến nghị đề xuất của công dân. Làm tốt công tác dân vận tại cơ quan, thực hiện đúng quy trình niêm yết đảm bảo công khai, dân chủ, phát huy quyền dân chủ của người dân tham gia xây dựng chính quyền. Tập trung giải quyết dứt điểm những kiến nghị đề xuất chính đáng của cử tri. Phát huy hoạt động của các tổ hòa giải ở cơ sở để giải quyết nhanh các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trong cộng đồng dân cư.

Triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Tố cáo, nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm, tổ chức thực hiện của cán bộ, công chức và nhân dân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu cơ quan; từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trên địa bàn.

Duy trì nề nếp hoạt động của Ban dân chính 08 thôn và đội ngũ cán bộ cơ sở. Phối hợp đồng bộ và có hiệu quả trong các hoạt động, nhất là các hoạt động mang tính giáo dục nhận thức về ý thức chấp hành pháp luật, về thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Phối hợp huy động nhân dân, hội đoàn viên tham gia học tập Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, tham gia tiếp xúc cử tri, giao nộp các khoản thuế và nghĩa vụ. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đất nước. Tham gia quản lý quy hoạch của địa phương. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng cơ quan đạt cơ quan văn hóa, xã đạt xã nông thôn mới văn hoá trong năm 2024.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của địa phương. Kính trình Đảng ủy, HĐND xã, các Ban của HĐND và Đại biểu HĐND tham gia góp ý.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND huyện;
- ĐB HĐND huyện đơn vị Duy Phước;
- BTV Đảng ủy, TT HĐND xã, TT UBMT xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể;
- ĐB HĐND xã;
- Lưu: VT, Lệ (35b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Hai

PHỤ LỤC

Kết quả thực hiện chỉ tiêu kinh tế - xã hội 2023

Chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày của UBND xã)

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022	CHỈ TIÊU NĂM 2023	KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023	SO SÁNH			CHỈ TIÊU NĂM 2024
					CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT	CÙNG KỲ NĂM 2022	ĐÁNH GIÁ	
1	Tổng diện tích gieo trồng	1.412,2 ha	1380ha	1463ha	106,01%	tăng 50,8 ha	Đạt	1380ha
2	Tổng sản lượng lương thực có hạt	6.825,4 tấn	6.500 tấn	80.657,03 tấn	124,08%	Vượt 24%	Đạt	Trên 6.500 tấn
3	Tổng giá trị sản xuất các ngành	880,04 tỷ đồng	1.012,09 tỷ đồng	1.028,25 tỷ đồng	101,59%	Tăng 16,84%	Đạt	1.150,77 tỷ đồng
3.1	Giá trị sản xuất từ ngành nghề CN-TTCN và XD	449,75 tỷ đồng	512,21 tỷ đồng	519,15 tỷ đồng	101,35%	Tăng 15,43 %	Đạt	571,07 tỷ đồng
	+ Chiếm tỷ trọng	51,11%	50,61%	50,49%	Thấp hơn 0,13%	Giảm 0,62%	Thấp hơn	49,98%
3.2	Giá trị SX từ TMDV và thu khác	368,77 tỷ đồng	433,13 tỷ đồng	442,06 tỷ đồng	102,06 %	Tăng 19,87%	Đạt	510,58 tỷ đồng
	+ Chiếm tỷ trọng	41,90%	42,8%	42,99%	Cao hơn 0,19%	Cao hơn 1,09%	Cao hơn	44,24%
3.3	Giá trị sản xuất từ nông nghiệp	61,52 tỷ đồng	66,75 tỷ đồng	67,04 tỷ đồng	100,43%	Tăng 8,97%	Đạt	69,12 tỷ đồng
	+ Chiếm tỷ trọng	6,99%	6,59%	6,52 %	Giảm 0,07%	Giảm 0,47%	Đạt	5,78%
4	Bình quân thu nhập đầu người	50,1 trđ/người/năm	56,5 trđ/người/năm	57,9 trđ/người/năm	5,66%	Tăng 19,16%	Đạt	63,8 trđ/người/năm
5	Tăng thu ngân sách	Ước đạt 117,50%	17%	113,02%	13,02%	Thấp hơn 4,3 %	Không đạt	15%

6	Thu các khoản đóng góp	Đạt 103,42 %	98%	102,39%	104,47%	Thấp hơn 1,03 %	Đạt	98%
7	Tạo việc làm mới	210 LĐ	Trên 200 LĐ	204 LĐ	Đạt	Giảm 06 LĐ	Đạt	Trên 200 LĐ
	Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên	95,2%	95 %	95,04	Đạt	Giảm 0,16%	Đạt	Trên 95 %
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	83,92%	84 %	85,36	Cao hơn 1,36%	Tăng 1,44%	Đạt	85,36 %
8	tỷ lệ sinh 3+	8,72%	Dưới 12%	7,1%	Giảm 4,9%	Giảm 1,62%	Đạt	12%
	Giảm tỷ lệ trẻ em SDD	2,51 %	2,32%	2,31	Đạt chỉ tiêu NQ	Giảm 0,2%	Đạt	2,2%
	tỷ lệ SDD thấp còi	3,55 %	3,31%	3,30	Đạt chỉ tiêu NQ	Giảm 0,25%	Đạt	Dưới 3,1%
9	Tỷ lệ nhân dân tham gia BHYT	98,24% (13.758/14.005)	98,5%	98,52% (14.236/14.450)	Tăng 0,03%	Tăng 0,29%	Đạt	98,6%
10	Tỷ lệ hộ nghèo	114 hộ Tỉ lệ 2,99%	2,96%	107 hộ 2,81%	Giảm 0,15%	Giảm 7 hộ Giảm 0,18%	Đạt	Dưới 2,8%
	Giảm tỷ lệ hộ cận nghèo theo chuẩn đa chiều	82 hộ Tỷ lệ 2,15%	Dưới 2,1%	81 hộ, 2,13%	Đạt chỉ tiêu NQ	Giảm 01 hộ Giảm 0,02 %	Đạt	Dưới 2,1%
11	Xây dựng thôn đạt thôn văn hoá	8/8 thôn	6/8 thôn	6/8 thôn	Đạt	Giảm 02 thôn	Đạt	6/8 thôn
	Gia đình đạt GDVH	3072/3315 Tỷ lệ 95,6%	Trên 95%	96,54	Tăng 1,54%	Tăng 0,4%	Đạt	Trên 95%
	Thôn Văn hóa đạt 3 năm liền	02	1 thôn (CLT)	01	Đạt	Giảm 1 thôn	Đạt	4

12	Chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ	28/27 TN	100%	28/28	100%	Đạt	Đạt
13	Xã đạt Nông thôn mới	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
	Xã đạt Nông thôn mới nâng cao	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt
	Xây dựng Khu dân cư Nông thôn mới kiểu mẫu	Đạt	Phấn đấu 2 thôn	Đạt			Phấn đấu 2 thôn